

\*  
Số 01-KH/ĐU

## KẾ HOẠCH

### tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhiệm kỳ 2025-2030

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng tổ chức vào đầu năm 2026, là sự kiện chính trị trọng đại của Đảng, của đất nước. Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, diễn ra trong bối cảnh nước ta đạt được nhiều thành tựu to lớn, kết quả quan trọng, nổi bật, toàn diện trên các lĩnh vực. Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị (Chỉ thị số 35) về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kết luận số 118-KL/TW, ngày 18/01/2025 của Bộ Chính trị (Kết luận số 118) về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Chỉ thị số 35; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35; Kế hoạch số 01-KH/ĐU, ngày 24/02/2025 của Đảng ủy Chính phủ (Kế hoạch số 01) về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ Chính phủ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

#### A. YÊU CẦU

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 trong Đảng bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo phải bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của Đảng ủy Chính phủ, đảm bảo yêu cầu, nội dung theo Chỉ thị số 35 và Kết luận của Trung ương, phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác xây dựng Đảng, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị trong Đảng bộ; được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng quy định, nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy các cấp; bảo đảm an toàn, thiết thực, hiệu quả, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường sự đoàn kết trong cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị và niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân viên, người lao động đối với Đảng.

2. Các cấp ủy, chi bộ tập trung lãnh đạo, nâng cao chất lượng văn kiện đại hội đảng các cấp; tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên; dự báo được tình hình, xác định rõ thế mạnh, định hướng,

trọng tâm là nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, Bộ Giáo dục và Đào tạo gắn với chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp phát triển ngành giáo dục. Báo cáo chính trị phải đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2022 - 2025, nhất là thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước và các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới sát với tình hình thực tế và có tính khoa học, khả thi cao.

3. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2027, 2025 - 2030 phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, của cấp uỷ các cấp và đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định. Bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, tăng cường ở các vị trí, đơn vị, lĩnh vực quan trọng. Cấp uỷ khoá mới phải tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín; trong sạch, vững mạnh; thật sự là trung tâm đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn, tư duy đổi mới, gắn bó mật thiết với cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động; có năng lực lãnh đạo, cầm quyền, có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới để thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử (hoặc chỉ định cấp uỷ) phải thực hiện nghiêm, đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, khoa học, công tâm, khách quan, minh bạch, trách nhiệm giải trình; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; làm thận trọng từng bước; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự lãnh đạo Bộ, cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị nhiệm kỳ tới. Chú trọng phát hiện, lựa chọn, giới thiệu những cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, đã kinh qua thực tiễn, có thành tích, kết quả, sản phẩm công tác và quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, khách quan, thực chất, đúng quy định, đúng thẩm quyền. Thực hiện công tác thẩm định nhân sự theo quy định của Đảng. Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Có cơ chế, tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ "sót" những người thật sự có đức, có tài; đồng thời, kiên quyết không để "lọt" vào cấp uỷ khoá mới những người: Bản lĩnh chính trị không vững vàng, không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết; né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm; có biểu hiện cơ hội

chính trị, tham vọng quyền lực, tư duy nhiệm kỳ, xu nịnh, chạy chọt, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu, cục bộ, "lợi ích nhóm", có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"...; vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vi phạm tiêu chuẩn chính trị, vi phạm những điều đảng viên không được làm và vi phạm quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, có biểu hiện giàu nhanh, nhiều tài sản mà không giải trình rõ được nguồn gốc; vi phạm trách nhiệm nêu gương, để bản thân hoặc vợ (chồng), con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức, quyền để thu lợi bất chính; để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc xảy ra tham nhũng, thất thoát lớn, vụ việc tiêu cực gây ảnh hưởng xấu ở địa phương, cơ quan, đơn vị trong thời gian phụ trách. Nhân sự không trúng cử cấp uỷ cấp dưới, thì không giới thiệu đề bầu (hoặc chỉ định) cấp uỷ cấp trên.

6. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ để tham gia, đóng góp vào các nội dung của đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải thường xuyên làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, nhất là công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao. Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây dư luận bức xúc trong doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị. Chủ động, tích cực, có biện pháp đấu tranh hiệu quả đối với những âm mưu, thủ đoạn chống phá, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị, bất mãn để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ.

8. Các đảng uỷ, chi bộ trực thuộc tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35, Kết luận số 118 và Kế hoạch số 01; đồng thời xác định việc tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2025-2027 là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng cần tập trung lãnh đạo thực hiện trong năm 2025.

## **B. NỘI DUNG**

### **I. Nội dung đại hội đảng các cấp**

1. Đối với các đảng bộ, chi bộ ở những nơi không thành lập mới, hợp nhất, tiến hành đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2027, 2025-2030 thực hiện các nội dung sau: (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ cũ và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ mới; (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp; (3) Bầu ban chấp hành đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ mới; (4) Bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp theo số lượng được phân bổ.

Những nơi thực sự có khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được cấp uỷ có thẩm quyền đồng ý, thì đại hội với 03 nội dung, chưa tiến hành bầu cấp uỷ khoá mới.

2. Đối với Đảng bộ Bộ và 6 đảng bộ, chi bộ thành lập mới, hợp nhất (Đảng bộ



Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Đảng bộ Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; Chi bộ Cơ quan chuyên trách đảng, đoàn thể; Chi bộ Vụ Học sinh, sinh viên; Chi bộ Vụ Giáo dục Phổ thông; Chi bộ Vụ Kế hoạch - Tài chính) tiến hành đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2027, 2025-2030 với 2 nội dung: (1) Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, 2022-2025 (nếu có) và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới; (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

## **II. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận**

### **1. Dự thảo văn kiện trình đại hội**

1.1. Đối với các đảng bộ, chi bộ ở nơi không thực hiện việc thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập, việc xây dựng dự thảo văn kiện của cấp uỷ trình đại hội thực hiện theo Chỉ thị số 35, gồm 02 báo cáo chủ yếu:

- Báo cáo chính trị của đảng bộ, chi bộ các cấp là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, của cấp trên, dự báo được tình hình để đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi cho nhiệm kỳ tiếp theo, chú ý các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

- Báo cáo kiểm điểm của cấp uỷ, bí thư, phó bí thư (nơi không có cấp uỷ) phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ vừa qua; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khoá XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định về những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- Các chi bộ không có cấp uỷ thì báo cáo kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ của bí thư hoặc của tập thể lãnh đạo (bí thư và phó bí thư) có thể được thể hiện thành một mục trong báo cáo chính trị.

1.2. Đối với Đảng bộ Bộ và các đảng bộ, chi bộ được thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập (tổ chức đại hội 02 nội dung) thì xây dựng Báo cáo tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội của đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025, 2020-2025 (nếu có) và xác định phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho nhiệm kỳ mới.

### **2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện**

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, dành thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc; có hình thức phù hợp, thiết thực để lấy ý kiến các đồng chí lãnh đạo chủ chốt đã nghỉ hưu và ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội, các chuyên gia và ý kiến tham gia, góp ý, hiến kế của cán bộ, đảng viên, người lao động trong cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị; chuẩn bị tốt và có kế hoạch tuyên truyền về dự thảo báo cáo chính trị trên trang thông tin điện tử của Đảng uỷ Bộ và của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để cán bộ, đảng viên, người lao động tham gia đóng góp ý kiến.

- Các cấp uỷ, bí thư, phó bí thư (nơi không có cấp uỷ) chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội để đại hội thảo luận, quyết định.

- Các cấp uỷ, chi bộ dành thời gian thỏa đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ, tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu; trong thảo luận cần cầu thị, lắng nghe, tôn trọng các ý kiến, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là những vấn đề mới, vấn đề khó.

### **III. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử, chỉ định cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra**

#### **1. Tiêu chuẩn, điều kiện cấp uỷ viên, uỷ viên uỷ ban kiểm tra**

##### **1.1. Tiêu chuẩn, điều kiện cấp uỷ viên**

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp uỷ khoá mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Đảng uỷ Chính phủ về tiêu chuẩn chức danh cán bộ (*Phụ lục 1*).

- Cán bộ trong thời gian thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức theo Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021; Thông báo số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị thì cấp uỷ có thẩm quyền, người đứng đầu căn cứ vào tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp, đơn vị, thảo luận dân chủ, phân tích, đánh giá khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt đối với từng trường hợp cụ thể về phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả công tác của nhân sự, nguyên nhân, động cơ vi phạm, khuyết điểm và tính chất, mức độ, tác động ảnh hưởng, kết quả đã khắc phục (*nếu có*),... để xem xét, quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình hoặc đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định việc giới thiệu tái cử cấp uỷ, các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Đối với Đảng bộ Bộ và các tổ chức cơ sở đảng: Nhân sự được giới thiệu để bầu tham gia cấp uỷ, các chức danh lãnh đạo cấp uỷ (chức vụ cao hơn), nhìn chung

phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm (liền kề) hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 02 năm (24 tháng). Trường hợp đặc biệt, nếu nhân sự có thời gian giữ chức vụ từ 01 năm (12 tháng) đến dưới 02 năm, thì cấp ủy trực tiếp quản lý cán bộ phải tiến hành: (1) Đánh giá, nhận xét về phẩm chất, năng lực, uy tín, sản phẩm, kết quả cụ thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đối với nhân sự; (2) Quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

\* *Lưu ý*: Trường hợp nhân sự đang giữ chức vụ, chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, thì không áp dụng thời gian giữ chức vụ ít nhất 02 năm theo quy định để giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp<sup>1</sup>.

1.2. Tiêu chuẩn, điều kiện nhân sự tham gia Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở tương tự như tiêu chuẩn cấp ủy viên cùng cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

Các đảng uỷ, chi bộ trực thuộc căn cứ vào tiêu chuẩn theo quy định của Trung ương, Đảng uỷ Bộ và quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ của đơn vị để cụ thể hoá tiêu chuẩn các chức danh cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của mỗi tổ chức đảng nhiệm kỳ 2025 - 2027, 2025-2030 và những năm tiếp theo.

## **2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy**

Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy (là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp): Cấp cơ sở tháng 4/2025; Đảng uỷ Bộ tháng 6/2025.

## **3. Độ tuổi tham gia cấp ủy (với những trường hợp bầu tại đại hội)**

- Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên, tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp, thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 2 nêu trên.

- Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội chi bộ cơ sở, đảng bộ các cấp.

- Các đồng chí thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý hoặc cán bộ đang giữ các chức vụ có cơ cấu cứng khác (nếu có), độ tuổi tham gia cấp ủy thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

- Các đồng chí bí thư là thủ trưởng, phó bí thư cấp ủy chuyên trách trong chi bộ cơ quan đảng, chính quyền, đơn vị sự nghiệp; bí thư hoặc phó bí thư là chủ tịch hội đồng thành viên, tổng giám đốc còn tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) trở lên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, tín nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

<sup>1</sup> Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, Phó Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở có cơ cấu tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (theo đề án nhân sự đại hội đã được cấp ủy thông qua), nếu đồng chí đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên theo quy định, thì được giới thiệu tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 mà không nhất thiết phải có thời gian giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở ít nhất 2 năm theo quy định của Bộ Chính trị.

và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu (*Phụ lục 2*).

#### **4. Cơ cấu, số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên thường vụ và phó bí thư cấp uỷ**

##### **4.1. Cơ cấu cấp uỷ**

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp uỷ đối với những cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, lĩnh vực quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, phòng, ban nào cũng phải có người tham gia cấp uỷ; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu "cứng" tham gia ban thường vụ, ban chấp hành; số chức danh còn lại (các cơ cấu cần thiết khác) do cấp uỷ quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện cơ cấu 3 độ tuổi:

+ Đối với Đảng uỷ Bộ: Phần đầu dưới 42 tuổi từ 10% trở lên, từ 42 đến 52 tuổi khoảng 40%-50%, còn lại trên 52 tuổi.

+ Đối với cấp cơ sở: Phần đầu dưới 40 tuổi từ 10% trở lên, từ 40 đến 50 tuổi khoảng 40 - 50%, còn lại trên 50 tuổi.

Phần đầu đạt tỉ lệ cấp uỷ viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phần đầu đời mới không dưới 1/3 tổng số cấp uỷ viên trong mỗi nhiệm kỳ. Cấp uỷ và người đứng đầu các cấp có thẩm quyền có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp uỷ khoá mới theo quy định.

- Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỉ lệ, cơ cấu cấp uỷ theo Chỉ thị số 35, Kết luận số 118 và chỉ đạo của Đảng uỷ Chính phủ thì trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

- Các đảng bộ, chi bộ thực hiện theo Phụ lục 3 của Kế hoạch này.

Các cấp uỷ căn cứ định hướng của Đảng uỷ Bộ xem xét, quyết định cơ cấu cấp uỷ của đảng bộ, chi bộ. Đảng uỷ cơ sở định hướng cơ cấu cấp uỷ các chi bộ trực thuộc.

##### **4.2. Số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên thường vụ và phó bí thư cấp uỷ**

- Số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ và phó bí thư cấp uỷ của Đảng uỷ Bộ và các chi, đảng bộ thực hiện theo quy định tại Phụ lục 3 của Kế hoạch này.

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp uỷ viên; cấp uỷ khoá mới quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, phó bí thư cấp uỷ trên cơ sở quy định của cấp uỷ có thẩm quyền.

#### **5. Quy trình nhân sự cấp uỷ**

- Đối với các đảng bộ, chi bộ được hợp nhất, thành lập mới: Đảng uỷ Bộ sẽ hướng dẫn quy trình đề nghị chỉ định nhân sự cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra sau khi có

hướng dẫn của Đảng uỷ Chính phủ.

- Quy trình giới thiệu nhân sự để bầu tại Đại hội: (1) Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp uỷ, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp uỷ; tái cử uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ; (2) Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp uỷ; lần đầu tham gia uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ (Phụ lục 4).

- Những nơi thực sự khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được cấp uỷ có thẩm quyền đồng ý thì chưa tiến hành bầu cấp uỷ khóa mới. Việc kiện toàn cấp uỷ sau đại hội: cấp uỷ đương nhiệm chỉ đạo, thực hiện quy trình nhân sự theo Quy định 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và đề nghị cấp uỷ cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ định, giới thiệu nhân sự tham gia ban thường vụ, uỷ ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo cấp uỷ khóa mới theo thẩm quyền.

## **6. Thực hiện bầu cử trong đại hội**

- Việc bầu cử cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, phó chủ nhiệm và chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ các cấp và đại biểu dự đại hội cấp trên thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Trường hợp nhân sự dự kiến bầu làm bí thư, phó bí thư cấp uỷ trong đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua không trúng cử cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ khóa mới; nhân sự được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra không trúng cử vào cấp uỷ, ban thường vụ hoặc uỷ ban kiểm tra cấp uỷ cùng cấp, thì cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ khóa mới tạm dừng việc bầu cử và phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp (qua ban tổ chức cấp uỷ cấp trên trực tiếp); sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

## **7. Số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên**

- Số lượng đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Bộ nhiệm kỳ 2025-2030 không quá 200 đại biểu. Ban Thường vụ Đảng uỷ Bộ sẽ thông báo số lượng đại biểu chính thức của các đảng bộ, chi bộ trực thuộc được bầu (hoặc chỉ định) dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ.

- Đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được cấp uỷ cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu; số lượng đại biểu do cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định.

- Cấp uỷ triệu tập đại hội căn cứ vào số lượng đảng viên, số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí quan trọng của từng chi bộ, đảng bộ trực thuộc (không tính đại biểu đương nhiên) để phân bổ đại biểu tham dự đại hội, qua đó nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến tại Đại hội.

- Đối với các đảng bộ, chi bộ không thực hiện việc thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập: việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu dự đại hội. Đại hội đảng bộ (chi bộ) được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

- Đối với các đảng bộ, chi bộ thực hiện việc thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập: Đảng ủy Bộ sẽ hướng dẫn quy trình chỉ định đại biểu dự đại hội sau khi có hướng dẫn của Đảng ủy Chính phủ.

### **8. Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp và chọn đơn vị đại hội điểm**

- Đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở không quá 2 ngày, bắt đầu từ tháng 4/2025, hoàn thành trước ngày 15/6/2025. Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo không quá 3 ngày, hoàn thành trước ngày 15/8/2025.

- Thời gian họp trừ bị được tính vào thời gian tiến hành đại hội, đối với Đảng ủy Bộ không quá 1/2 ngày.

- Thời gian tổ chức đại hội điểm: Đảng ủy Bộ chọn Đảng bộ Cục Hợp tác quốc tế là đơn vị tổ chức đại hội điểm, hoàn thành trước 20/4/2025.

- Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy trực thuộc nhiệm kỳ 2020 - 2025 trước 03 tháng tính đến thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp (Đảng ủy Bộ trước ngày 01/4/2025).

### **9. Một số yêu cầu trong công tác nhân sự**

Các cấp ủy cần lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp ủy thực hiện đúng theo tinh thần Chỉ thị số 35, Kết luận số 118 và các quy định, hướng dẫn hiện hành, đồng thời quan tâm, chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

(1) Để chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ kế tiếp, các đảng ủy trực thuộc cần lãnh đạo thực hiện phương án điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ theo đúng với đề án nhân sự cấp ủy đã được thông qua; trong đó quan tâm lãnh đạo, tăng cường cán bộ cho những nơi có khó khăn, còn thiếu nguồn cán bộ hoặc có phương án điều động, phân công công tác khác đối với nhân sự ngay sau đại hội; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài...

- Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, thẩm quyền, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy các cấp; có biện pháp, cơ chế hiệu quả để đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả, sản phẩm công tác trong lĩnh vực được phân công phụ trách trước khi giới thiệu, lựa chọn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực và phòng

chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ theo Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị.

(2) Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần:

- Rà soát, thẩm định, thẩm tra về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và những nội dung khác liên quan đến nhân sự theo quy định.

- Các đảng ủy trực thuộc chỉ đạo ủy ban kiểm tra và các đơn vị chuyên môn liên quan, tiến hành rà soát chặt chẽ, kỹ lưỡng để xác định rõ trách nhiệm (nếu có) của nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy (ủy ban kiểm tra cấp ủy) nhiệm kỳ 2025 - 2030 trong các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra hoặc vụ án, vụ việc mà các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận trong thời gian 10 năm trở lại đây (từ năm 2015 đến nay) và kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).

Cấp ủy trực thuộc chịu trách nhiệm chính trước ban thường vụ, cấp ủy cấp trên trực tiếp về kết quả rà soát, thẩm định, thẩm tra và đề xuất, giới thiệu nhân sự.

(3) Cấp ủy trực thuộc cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khoá mới những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, nhưng không để sót những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và trong cán bộ, đảng viên nêu tại Mục 5, Phần I, Chỉ thị số 35. Đồng thời, chủ động làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong việc bố trí, sắp xếp, thực hiện chế độ chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khoá mới theo tinh thần Chỉ thị số 35; Hướng dẫn 27-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch này và các quy định của pháp luật liên quan.

(4) Các đảng uỷ, chi bộ trực thuộc báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ Bộ về công tác chuẩn bị nhân sự. Nội dung báo cáo phải làm rõ, phân tích kỹ: cơ cấu, đầu mối trực thuộc, đơn vị, lĩnh vực công tác trọng yếu của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; cơ cấu 3 độ tuổi, tỉ lệ đổi mới cấp ủy; tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030. Nếu các chức danh bí thư, phó bí thư cấp ủy được giới thiệu có số dư thì báo cáo cả danh sách có số dư để Ban Thường vụ Đảng uỷ Bộ xem xét, cho ý kiến.

(5) Cấp uỷ triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (có danh) liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp ủy trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc đối với cấp cơ sở, 30 ngày làm việc đối với cấp trên cơ sở; nếu gửi đến cấp ủy triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên, thì chuyển cho cấp ủy khoá mới xem xét, giải quyết theo quy định.

## **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các đảng uỷ, chi bộ trực thuộc**

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 35, Kết luận số 118 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Kế hoạch và hướng dẫn của Đảng uỷ Chính phủ, Kế hoạch của Đảng uỷ Bộ đến các chi bộ, đảng viên; rà soát, bổ sung những nội dung

mới trong kế hoạch đại hội đã ban hành hoặc xây dựng kế hoạch đại hội (đối với những nơi thành lập mới) để bảo đảm thực hiện đúng các yêu cầu, nội dung Chỉ thị số 35, Kết luận số 118 và Kế hoạch này; lãnh đạo tổ chức thành công đại hội của các tổ chức đảng trong đảng bộ. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao gắn với thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025.

- Đảng bộ cơ sở có thể thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; tổ chức đại hội chi bộ điễm để rút kinh nghiệm; chủ động nắm tình hình, kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ đối với những nơi có khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh từ cơ sở.

- Đảng ủy Cục Hợp tác quốc tế báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ các nội dung chuẩn bị đại hội trước 04/4/2025; các đảng ủy cơ sở còn lại chậm nhất trước ngày 30/5/2025 (Phụ lục 5); đăng ký thời gian tổ chức đại hội chậm nhất vào ngày 30/5/2025 (qua Văn phòng Đảng ủy) để sắp xếp lịch tổ chức đại hội phù hợp với sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ. Khi được Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ đồng ý mới tiến hành đại hội (các cấp ủy trực thuộc báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ về công tác chuẩn bị đại hội chậm nhất 15 ngày trước ngày dự kiến khai mạc đại hội). Các đảng ủy trực thuộc hướng dẫn cụ thể đối với tổ chức đảng trực thuộc.

- Sau đại hội, cấp ủy khoá mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp ủy cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy; xây dựng quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội, phân công công tác đối với cấp ủy viên và thực hiện chế độ, chính sách kịp thời, nghiêm túc đối với các đồng chí không tái cử theo quy định.

## **2. Các cơ quan tham mưu của Đảng ủy Bộ**

- Ban Tổ chức tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ thành lập các Tiểu ban giúp việc Đại hội Đảng bộ Bộ; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ tham mưu công tác nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra và các chức danh lãnh đạo chủ chốt, đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Bộ; tham mưu về các điều kiện, thủ tục, hồ sơ để Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ quyết định nội dung và nhân sự đại hội cấp dưới; tham mưu chuẩn y kết quả bầu cử (hoặc chỉ định) cấp ủy trực thuộc theo quy định và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ giao.

- Ủy ban Kiểm tra tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ: triển khai Hướng dẫn số 08-HD/UBKTTW, ngày 18/11/2024 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; về công tác nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp. Thẩm định, rà soát đơn thư, vụ việc liên quan nhân sự cấp ủy trực thuộc, kết luận hoặc báo cáo Ban

Thường vụ Đảng ủy Bộ kết luận theo thẩm quyền về các đơn thư, vụ việc liên quan đến nhân sự cấp ủy khóa mới, đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Bộ. Tham mưu lập ban thẩm tra tư cách đại biểu; xây dựng báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu; đề xuất nhân sự Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ nhiệm kỳ 2025-2030; giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét về đề án ủy ban kiểm tra, quy trình, thủ tục, hồ sơ nguồn nhân sự ủy ban kiểm tra đảng ủy trực thuộc khóa mới và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ giao.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ: xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền Đại hội; chỉ đạo tổng kết các phong trào thi đua yêu nước đã triển khai trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tham mưu triển khai kế hoạch tổ chức đợt thi đua phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; phối hợp tham gia công tác tổ chức, phục vụ Đại hội và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ giao.

- Văn phòng Đảng ủy chủ trì, tham mưu Ban Thường vụ: chuẩn bị dự thảo báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ nhiệm kỳ 2020-2025, hướng dẫn công tác tài chính của đại hội, giúp Tiểu ban Tổ chức - Phục vụ Đại hội chuẩn bị các điều kiện vật chất của Đại hội Đảng bộ Bộ, tham mưu cho Đảng ủy Bộ đăng ký thời gian tổ chức Đại hội Đảng bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo với Đảng ủy Chính phủ hoàn thành **trước 30/5/2025** (qua Văn phòng Đảng ủy Chính phủ) và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ giao.

Kế hoạch này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Chính phủ (để b/c),
- Ban Tổ chức Đảng ủy Chính phủ,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ Bộ,
- Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc,
- UBKT và các CQTM của Đảng ủy Bộ,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ



Nguyễn Kim Sơn

**PHỤ LỤC 1**

**TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030**  
 (Kèm theo Kế hoạch số 01-KH/ĐU, ngày 03/4/2025  
 của Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**1. Tiêu chuẩn chung**

Cấp ủy viên trong Đảng bộ Bộ phải bảo đảm tiêu chuẩn cấp ủy viên theo quy định, trong đó cần nhấn mạnh các tiêu chuẩn sau:

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

(2) Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm",... Không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

(3) Có năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và "sản phẩm" cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao.

(4) Cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp uỷ, các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, các tổ chức chính trị - xã hội (chức vụ cao hơn), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm (24 tháng); trường hợp đặc biệt có thời gian giữ chức vụ ít nhất là 1 năm (12 tháng), do cấp uỷ có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

(5) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

(6) Về trình độ: Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp, trong đó:

- Nhân sự được giới thiệu tham gia cấp uỷ các cấp phải có bằng hoặc giấy xác

nhận trình độ lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền<sup>2</sup> phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

- Nhân sự giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; trình độ lý luận chính trị cao cấp hoặc cử nhân. Đối với cơ cấu đại diện của Đoàn Thanh niên (nếu có), nhân sự được giới thiệu phải có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

- Nhân sự giới thiệu tham gia ban chấp hành đảng bộ trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Đảng ủy Bộ phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên; giới thiệu tham gia ban thường vụ, giữ chức bí thư, phó bí thư đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ phải có trình độ lý luận chính trị cao cấp hoặc cử nhân.

- Nhân sự giới thiệu giữ chức bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ phải có trình độ từ đại học trở lên, trình độ lý luận chính trị cao cấp hoặc cử nhân.

## **2. Tiêu chuẩn cụ thể**

**2.1.** Đối với Đảng ủy Bộ: tiêu chuẩn Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ thực hiện theo Phụ lục 1, Kế hoạch số 01-KH/ĐU, ngày 24/02/2025 của Đảng ủy Chính phủ.

### **2.2. Đối với các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ**

#### **a. Bí thư đảng ủy, chi bộ**

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực sau: Tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong cấp ủy, ban thường vụ và trong đảng bộ, chi bộ; không cục bộ và lợi ích nhóm; có tư duy nhạy bén, năng động, quyết đoán, quyết liệt trong công việc, am hiểu về ngành, lĩnh vực hoạt động của cơ quan, đơn vị, có kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng; với trách nhiệm là người đứng đầu cấp ủy, quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, bảo đảm sự chuyển tiếp giữa các thế hệ cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp.

#### **b. Phó bí thư đảng ủy, chi bộ**

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có thêm những phẩm chất, năng lực sau: tiêu biểu của cấp ủy, ban thường vụ trong đảng bộ, chi bộ, có khả năng tổng hợp, phân tích, giải quyết những vấn đề mới; hiểu biết về ngành, lĩnh vực hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, có kiến thức về công tác xây dựng Đảng trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Phó bí thư cần có năng lực lãnh đạo xây

<sup>2</sup> Theo Công văn số 1474-CV/BTCTW, ngày 13/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về giá trị sử dụng giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị cấp trước ngày 09/7/2021.

dựng và tổ chức thực hiện công tác tổ chức cán bộ, công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể chính trị, xã hội trong sạch, vững mạnh; lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

c. Ủy viên ban chấp hành đảng bộ, chi ủy chi bộ

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn sau: tham gia, đề xuất, đóng góp vào sự lãnh đạo chung của cấp ủy trên lĩnh vực công tác được phân công; hiểu biết về hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và công tác xây dựng Đảng. Đối với đảng bộ cơ sở nhân sự cần kinh qua chức danh đứng đầu cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc, doanh nghiệp thành viên hoặc cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoặc cấp phó của người đứng đầu.

d. Ủy viên ban thường vụ đảng ủy trực thuộc

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành đảng bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn sau: có khả năng tham mưu đề xuất, đóng góp vào sự lãnh đạo chung của ban thường vụ đảng ủy trên lĩnh vực được phân công; xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình công tác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ và công tác lãnh đạo các đoàn thể.

Trên cơ sở định hướng tiêu chuẩn chung và các tiêu chuẩn cụ thể trên, các cấp ủy căn cứ tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để lựa chọn nhân sự dự kiến cho các chức danh trên phù hợp.

---





## PHỤ LỤC 2

### ĐỘ TUỔI CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2025-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 01-KH/ĐU, ngày 03/4/2025 của Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên, tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp, thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định. Cụ thể, tuổi của những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy:

- Đối với Đảng ủy Bộ: Nam sinh từ tháng 6/1968, nữ sinh từ tháng 02/1972 trở lại đây (trường hợp cán bộ nữ được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 06/1970 trở lại đây).

- Đối với cấp cơ sở: Nam sinh từ tháng 4/1968, nữ sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây (trường hợp cán bộ nữ được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 04/1970 trở lại đây).

- Đối với chi bộ trực thuộc: Nam sinh từ tháng 9/1965, nữ sinh từ tháng 02/1970 trở lại đây.

2. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy cơ sở phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp. Cụ thể, tuổi của những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy cơ sở:

- Đối với Đảng ủy Bộ: Nam sinh từ tháng 3/1966, nữ sinh từ tháng 8/1970 trở lại đây (trường hợp cán bộ nữ được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 12/1967 trở lại đây).

- Đối với đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở: Nam sinh từ tháng 01/1966, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây (trường hợp cán bộ nữ được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 10/1967 trở lại đây).

- Đối với chi bộ trực thuộc: Tùy theo tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các cấp ủy rà soát, lựa chọn nhân sự tái cử phù hợp, đưa vào đề án nhân sự cấp ủy của đơn vị, báo cáo cấp ủy cấp trên xem xét, phê duyệt.

3. Về độ tuổi của các đối tượng thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

4. Các đồng chí bí thư hoặc phó bí thư là chủ tịch hội đồng thành viên (hội đồng quản trị), tổng giám đốc còn tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) trở lên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, tín nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp ủy trong doanh nghiệp nhiệm kỳ 2025 - 2030 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

-----



**PHỤ LỤC 3**  
**SỐ LƯỢNG, ĐỊNH HƯỚNG CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN,**  
**ỦY VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2025-2030**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 01-KH/ĐU, ngày 03/4/2025*  
*của Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

## **I. SỐ LƯỢNG CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ VÀ PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY**

### **1. Đối với Đảng uỷ Bộ**

Số lượng ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ từ 25 - 33; ủy viên ban thường vụ từ 7-11; 02 phó bí thư, trong đó có 1 phó bí thư thường trực Đảng ủy và 1 phó bí thư Đảng ủy chuyên trách công tác đảng.

### **2. Đối với các đảng uỷ cơ sở trực thuộc Đảng uỷ Bộ**

- Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cơ bản thực hiện như ở nhiệm kỳ 2020 - 2025, đảng ủy có từ 9 đảng ủy viên trở lên bầu ban thường vụ; bầu bí thư, phó bí thư trong số ủy viên thường vụ; dưới 9 đảng ủy viên chỉ bầu bí thư, phó bí thư. Riêng đối với Đảng bộ Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam số lượng ban chấp hành không quá 15 đồng chí, ban thường vụ không quá 5 đồng chí; có thể bố trí từ 1 - 2 phó bí thư, trong đó có 1 phó bí thư chuyên trách (nếu có).

- Đối với các đảng bộ thực hiện việc hợp nhất, sáp nhập thì số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy có thể nhiều hơn số lượng nêu trên nhưng tối đa không quá tổng số lượng hiện có của các đảng bộ trước khi hợp nhất, sáp nhập và chậm nhất sau 5 năm kể từ ngày thành lập đảng bộ mới thì số lượng phải thực hiện theo quy định.

### **3. Đối với các chi bộ trực thuộc**

Chi bộ có 9 đảng viên chính thức trở lên bầu chi uỷ; chi bộ đông đảng viên bầu không quá 7 chi uỷ viên. Chi bộ có dưới 9 đảng viên chính thức bầu bí thư, nếu cần bầu một phó bí thư.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG CƠ CẤU**

### **1. Đối với Đảng uỷ Bộ**

1.1. Cơ cấu Ban Chấp hành, gồm: Bộ trưởng, các thứ trưởng; 1 Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách công tác đảng (nếu có); Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Chủ tịch Công đoàn ngành/Chủ tịch Công đoàn cơ quan Bộ; Bí thư Đoàn Thanh niên Bộ; phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy (mỗi cơ quan bố trí 1 đồng chí, không bao gồm phó Chánh Văn phòng Đảng ủy khi bố trí Chánh Văn phòng Đảng ủy chuyên trách); người đứng đầu một số đơn vị trực thuộc do Đảng ủy Bộ xem xét,

quyết định cơ cấu cụ thể.

1.2. Cơ cấu Ban Thường vụ: Bộ trưởng là Bí thư Đảng ủy Bộ; các thứ trưởng là ủy viên Ban Thường vụ (trong đó có 01 đồng chí là Phó Bí thư thường trực); 01 Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách công tác đảng (nếu có); Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

## **2. Đối với các đảng uỷ trực thuộc**

2.1. Cơ cấu ban chấp hành: người đứng đầu cơ quan, đơn vị; các cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị (trong đó, 1 đồng chí là phó bí thư đảng ủy); người đứng đầu đơn vị tổ chức, cán bộ (nếu có chức danh này); người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; người đứng đầu một số đơn vị trực thuộc do đảng ủy xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

2.2. Cơ cấu ban thường vụ: người đứng đầu cơ quan, đơn vị là bí thư đảng ủy; cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; người đứng đầu đơn vị tổ chức cán bộ (nếu có); người đứng đầu một số đơn vị trực thuộc do đảng ủy xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

2.3. Cơ cấu bí thư, phó bí thư: Đối với các đảng bộ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp công lập thì thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng quản lý/hội đồng trường (ở nơi có hội đồng quản lý/hội đồng trường), phó bí thư cấp ủy là thủ trưởng đơn vị. Đối với các đơn vị còn lại, thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy là người đứng đầu cơ quan, đơn vị; phó bí thư cấp ủy là cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

### **2.4. Đảng bộ Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam**

#### **a. Cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ**

Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm tổng giám đốc, phó bí thư đảng ủy chuyên trách công tác đảng (nếu có), một số cấp ủy viên là thành viên của hội đồng thành viên, phó tổng giám đốc, trưởng ban (phòng) tổ chức nhân sự, chủ tịch công đoàn cơ sở, bí thư đoàn thanh niên (cùng cấp), một số bí thư cấp ủy trực thuộc nơi có quy mô lớn, vị trí quan trọng và cơ cấu cần thiết khác.

#### **b. Cơ cấu Ban Thường vụ, đảng ủy**

Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm tổng giám đốc, một số cấp ủy viên là phó tổng giám đốc; một số cấp ủy viên là thành viên hội đồng thành viên.

c. Cơ cấu bí thư, phó bí thư: bí thư đảng ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng thành viên, 01 phó bí thư đảng ủy (nếu có) phụ trách công tác tổ chức xây dựng đảng (cơ cấu nhân sự không nằm trong ban giám đốc doanh nghiệp); 01 phó bí thư là phó tổng giám đốc doanh nghiệp.

### **3. Đối với các chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ, các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở**

Cơ bản thực hiện chủ trương người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp là bí thư; cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp là phó bí thư; một số cấp ủy viên khác tiêu biểu về phẩm chất chính trị, năng lực công tác do chi bộ xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

### **III. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU ỦY BAN KIỂM TRA CẤP ỦY**

**1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ:** từ 5-7 đồng chí (do cấp ủy quyết định), trong đó có 2 ủy viên kiêm chức (trưởng ban hoặc phó trưởng ban tổ chức là cấp ủy viên và chánh thanh tra cùng cấp; nơi không có chánh thanh tra cùng cấp là đồng chí phó bí thư hoặc chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy trực thuộc). Chủ nhiệm là ủy viên ban thường vụ cấp ủy, từ 1-2 phó chủ nhiệm (phó chủ nhiệm thường trực là chuyên trách và một số ủy viên chuyên trách).

**2. Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở:** từ 3-5 đồng chí (do đảng ủy cơ sở quyết định), trong đó phó bí thư hoặc ủy viên ban thường vụ làm chủ nhiệm. Nơi không có ban thường vụ cấp ủy thì đồng chí phó bí thư làm chủ nhiệm. Các ủy viên khác có thể là cấp ủy viên hoặc đảng viên phụ trách công tác đoàn thể, bí thư chi bộ, thanh tra nhân dân. Những tổ chức cơ sở đảng trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có từ 300 đảng viên trở lên thì bố trí 01 ủy viên chuyên trách làm phó chủ nhiệm.





## PHỤ LỤC 4

### SỐ DƯ VÀ QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY, ỦY BAN KIỂM TRA CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 01-KH/ĐU, ngày 03/4/2025  
của Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐỂ BẦU TẠI ĐẠI HỘI** (các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự)

- Về trình tự: thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy trước. Sau khi xác định số lượng các đồng chí tái cử, thì tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra.

- Đối với nhân sự tái cử cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy, các đảng ủy trực thuộc xem xét, thực hiện quy trình tái cử theo chức danh cao nhất của cán bộ.

#### 1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

- Bước 1: Hội nghị ban thường vụ/chi ủy/bí thư, phó bí thư (đối với các đảng ủy không có ban thường vụ, chi bộ không có chi ủy)

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp uỷ thông qua và danh sách nhân sự cấp uỷ đương nhiệm; hội nghị ban thường vụ/chi ủy/bí thư, phó bí thư thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ/hội nghị đảng viên chính thức của chi bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, ban chấp hành đảng bộ/chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín (chỉ đảng viên chính thức được biểu quyết).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

#### 2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

- Bước 1: Hội nghị ban thường vụ/chi ủy/bí thư, phó bí thư đối với các đảng ủy không có ban thường vụ, chi bộ không có chi ủy (lần 1)

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp uỷ đương nhiệm thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp uỷ nhiệm kỳ mới; hội nghị ban thường vụ/chi ủy/bí thư, phó bí thư thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy

hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>3</sup> trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ/chỉ ủy/bí thư, phó bí thư thông qua.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

- Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần:

+ Ở Đảng ủy Bộ là các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Bộ; bí thư, phó bí thư các đảng ủy, chi bộ trực thuộc và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội của Bộ.

+ Ở các đảng ủy cơ sở là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ cơ sở; cấp trưởng, cấp phó cơ quan, phòng, ban, đơn vị, doanh nghiệp và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc<sup>4</sup>.

+ Ở chi bộ là toàn thể đảng viên của chi bộ; cấp trưởng, cấp phó cơ quan, phòng, ban, đơn vị, doanh nghiệp và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>5</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30%

<sup>3</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 35 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số cấp ủy viên lần đầu là 20 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 31 người (tính theo số dư 30%). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 35 người + 11 người (30% số dư của tổng số 35 cấp ủy viên) = 46 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (bao gồm 30% số dư): 46 người - 15 cấp ủy viên tái cử = 31 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

<sup>4</sup> Các đảng ủy căn cứ quy định này và tình hình cụ thể của đảng bộ để bố trí thành phần hội nghị phù hợp.

<sup>5</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 35 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số cấp ủy viên lần đầu là 20 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 29 người (tính theo số dư 25%). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 35 người + 09 người (25% số dư của tổng số 35 cấp ủy viên) = 44 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (bao gồm 25% số dư): 44 người - 15 cấp ủy viên tái cử = 29 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

- Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ/hội nghị đảng viên chính thức của chi bộ (*lần 1*)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ/đảng viên chính thức của chi bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>6</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

- Bước 4: Hội nghị ban thường vụ/chi ủy/ bí thư, phó bí thư đối với các đảng ủy không có ban thường vụ, chi bộ không có chi ủy (*lần 2*)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ/chi ủy/bí thư, phó bí thư thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>7</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có

<sup>6</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 35 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số cấp ủy viên lần đầu là 20 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 27 người (tính theo số dư 20%). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 35 người + 07 người (20% số dư của tổng số 35 cấp ủy viên) = 42 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (bao gồm 20% số dư): 42 người - 15 cấp ủy viên tái cử = 27 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

<sup>7</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 35 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số cấp ủy viên lần đầu là 20 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 25 người (tính theo số dư 15%). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 35 người + 05 người (15% số dư của tổng số 35 cấp ủy viên) = 40 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (bao gồm 15% số dư): 40 người - 15 cấp ủy viên tái cử = 25 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách đề giới thiệu ở bước 5.

- **Bước 5:** Hội nghị ban chấp hành đảng bộ/đảng viên chính thức của chi bộ (lần 2)

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành đảng bộ/đảng viên chính thức của chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>8</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu.

\* **Lưu ý:**

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

- Các chi bộ chỉ có bí thư thì chi bộ thảo luận, thống nhất giới thiệu nhân sự trình cấp uỷ cấp trên xem xét, quyết định.

## **2. Quy trình nhân sự Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Bộ**

### **2.1. Quy trình nhân sự tái cử**

- **Bước 1:** Hội nghị Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Bộ ghi phiếu giới thiệu đối với nhân sự tái cử. Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- **Bước 2:** Hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ Bộ ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử. Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- **Bước 3:** Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử. Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

### **2.2. Quy trình nhân sự lần đầu**

#### **a. Nguồn nhân sự tại chỗ**

<sup>8</sup> Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 35 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số cấp uỷ viên lần đầu là 20 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ được giới thiệu là 24 hoặc 25 người (tính theo số dư từ 10 đến 15%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

- Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ (chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra)

Căn cứ đề án nhân sự ủy ban kiểm tra cấp uỷ khóa mới được cấp uỷ đương nhiệm thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch ủy ban kiểm tra cấp uỷ nhiệm kỳ 2025-2030; tập thể lãnh đạo thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được tập thể lãnh đạo thông qua.

Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- Bước 2: Hội nghị Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ mở rộng

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ; cán bộ Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ (nếu có).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị.

- Bước 3: Hội nghị Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ thảo luận và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- Bước 4: Hội nghị tập thể lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ (chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- Bước 5: Hội nghị Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ (lần 2)

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ủy ban kiểm tra cấp ủy giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- Bước 6: Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ

Hội nghị thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- Bước 7: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ

Hội nghị thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

b. Nguồn nhân sự ở bên ngoài

Thực hiện theo quy trình 03 bước, tương tự như đối với nhân sự của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ tái cử nêu ở Mục 2.1 của Phụ lục này; trong đó, trước khi thực hiện bước 1, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ phải báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ để lấy ý kiến (bằng văn bản) của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đảng công tác đối với nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ nhiệm kỳ 2025-2030 (nhân sự dự kiến giới thiệu phải có số phiếu đồng ý trên 50% so với

tổng số thành viên của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác; trường hợp số phiếu đồng ý bằng 50%, thì do người đứng đầu xem xét, quyết định).

### **3. Quy trình nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy cơ sở**

#### **3.1. Quy trình nhân sự tái cử**

- **Bước 1:** Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Hội nghị thảo luận, ghi phiếu giới thiệu đối với nhân sự tái cử. Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- **Bước 2:** Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp (nơi không có ban thường vụ là bí thư, phó bí thư)

Hội nghị ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử. Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị. Nơi không có ban thường vụ thì bí thư và phó bí thư cấp ủy rà soát nhân sự trước khi trình ban chấp hành (trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự để lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị tiếp theo).

- **Bước 3:** Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp

Hội nghị ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử. Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

#### **3.2. Quy trình nhân sự lần đầu**

##### **a. Nguồn nhân sự tại chỗ**

- **Bước 1:** Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Căn cứ đề án nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới được cấp ủy đương nhiệm thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030; ủy ban kiểm tra cấp ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được tập thể lãnh đạo thông qua.

Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- **Bước 2:** Hội nghị ủy ban kiểm tra mở rộng

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy, đảng

viên được phân công giúp đảng ủy trong công tác kiểm tra, giám sát (nếu có).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị.

- Bước 3: Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ủy ban kiểm tra cấp ủy thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ủy ban kiểm tra cấp ủy giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- Bước 4: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp (nơi không có ban thường vụ thì thành phần là bí thư, phó bí thư cấp ủy).

Ban thường vụ cấp ủy thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự để lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- Bước 5: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp

Ban chấp hành đảng bộ thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

b. Từ nguồn nhân sự ở bên ngoài

Thực hiện theo quy trình 03 bước, tương tự như đối với nhân sự tái cử nêu ở Mục 3.1 nêu trên; trong đó, trước khi thực hiện bước 1, ủy ban kiểm tra báo cáo, đề

ng nghị cấp ủy lấy ý kiến (bằng văn bản) của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đảng công tác đối với nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (nhân sự dự kiến giới thiệu phải có số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác; trường hợp số phiếu đồng ý bằng 50%, thì do người đứng đầu xét, quyết định).

## II. VỀ SỐ DƯ

- Số dư đối với những nơi có số lượng cấp ủy, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra từ 3 - 5 ủy viên: số dư tối đa là 01 người; trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì người đứng đầu cấp ủy lựa chọn nhân sự để đưa vào danh sách giới thiệu với đại hội; nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỉ lệ số dư, thì cấp ủy tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi đủ số dư theo quy định.

- Về tỉ lệ số dư ở các bước trong quy trình nhân sự: việc xác định tỉ lệ số dư ở các bước 1, 2, 3, 4 do Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ (đối với Đảng ủy Bộ) và cấp ủy (đối với đảng ủy cơ sở) xem xét, quyết định cho phù hợp với tình hình thực tiễn; tỉ lệ số dư có thể nhiều hơn hoặc ít hơn tỉ lệ số dư ở các bước theo quy định nhưng bảo đảm không quá 1 người<sup>9</sup>.

- Trường hợp chưa đạt tỉ lệ số dư theo quy định ở các bước, thì hội nghị tiếp tục giới thiệu nhân sự trong danh sách các nhân sự chưa đạt tỉ lệ số phiếu giới thiệu (ở lần trước) cho đến khi đủ tỉ lệ số dư theo quy định<sup>10</sup>.

<sup>9</sup> Ví dụ: Đảng bộ X có tổng số cấp ủy viên khóa mới theo quy định là 35 người, số cấp ủy viên tái cử là 20 người, số cấp ủy viên lần đầu tham gia là 15 người; Khi thực hiện quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy tại bước 1 (với tỉ lệ số dư là 30% trên tổng số 35 người), thì sẽ có 25,5 người được lựa chọn theo quy định; ban thường vụ cấp ủy có thể xem xét, quyết định lựa chọn phương án 25 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 28,6%) hoặc phương án 26 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 31,4%).

<sup>10</sup> Ví dụ: Tại bước 3, theo quy định sẽ được giới thiệu 22 người trong danh sách 24 người được giới thiệu ở bước 2 (tương ứng tỉ lệ số dư khoảng 20%); trường hợp chỉ có 18 người có số phiếu đồng ý giới thiệu từ 50% trở lên (còn thiếu 04 người *theo quy định*); thì hội nghị tiếp tục đưa 06 người có số phiếu đồng ý giới thiệu dưới 50% để ghi phiếu giới thiệu chọn lấy 04 người, cho đến khi đủ số lượng theo quy định





## PHỤ LỤC 5

### CÁC TÀI LIỆU VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ BÁO CÁO ĐẢNG ỦY CẤP TRÊN

(Kèm theo Kế hoạch số 01-KH/ĐU, ngày 03/4/2025

của Đảng uỷ Bộ Giáo dục và Đào tạo)

#### 1. Đối với các tổ chức đảng đại hội 4 nội dung

Báo cáo về công tác chuẩn bị tổ chức đại hội; dự thảo báo cáo chính trị; báo cáo kiểm điểm của cấp uỷ; đề án nhân sự cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ khóa mới; đề án nhân sự uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ khóa mới; đề án nhân sự đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp; tờ trình, hồ sơ nhân sự, danh sách trích ngang nhân sự cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp uỷ nhiệm kỳ 2025-2030 và nhân sự dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên trực tiếp và các nội dung khác chuẩn bị cho đại hội.

#### 2. Đối với các tổ chức đảng đại hội 2 nội dung

Báo cáo về công tác chuẩn bị tổ chức đại hội; dự thảo báo cáo tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2022-2025, 2020-2025 (nếu có) và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025-2030; tờ trình, danh sách nhân sự dự kiến đề nghị chỉ định cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ khóa mới; danh sách nhân sự dự kiến đề nghị chỉ định tham gia đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ.

#### 3. Hồ sơ nhân sự cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp uỷ

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).
3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) do cá nhân tự khai (đánh máy) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng uỷ cơ quan nơi cán bộ công tác.

5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế,

khuyết điểm, vi phạm (nếu có). (3) Uy tín và triển vọng phát triển.

6. Nhận xét của chi uỷ nơi cư trú (là nơi nhân sự đang sinh sống) đối với bản thân và gia đình cán bộ. Trường hợp nhân sự có liên quan đến yếu tố nước ngoài, thì thực hiện việc báo cáo, cam kết theo quy định tại Điều 19, Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW, ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương.

7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị khoá XIII.

8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền). Đối với bằng tiến sỹ, thạc sỹ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (không thuộc diện cử tuyển của cơ quan có thẩm quyền), thì phải có giấy chứng nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

10. Kết luận tình trạng sức khoẻ của cơ sở y tế có thẩm quyền.

Các cấp uỷ trực thuộc chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Đảng uỷ Bộ trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

\* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.

ĐẢNG BỘ BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ) ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

\*  
Số -TTr/ĐU

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

## MẪU TỜ TRÌNH

**về nhân sự cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ .... và nhân sự Đoàn đại  
biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ .....**

*Kính gửi:.....*

Đảng ủy/chi bộ ... xin báo cáo ..... xem xét, cho ý kiến về nhân sự cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ .... và nhân sự đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu Đảng bộ..... của Đảng bộ/chi bộ ..., cụ thể như sau:

### **I. VỀ NHÂN SỰ CẤP ỦY NHIỆM KỲ .....**

#### **1. Tình hình tổ chức đảng, nhân sự cấp ủy đương nhiệm**

##### **1.1. Đối với các đảng bộ cơ sở**

- Đảng bộ...là đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Bộ, trong đó có .....chi bộ trực thuộc, tổng số đảng viên là ... đồng chí.

- Theo Đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ ....., Ban Chấp hành Đảng bộ gồm..... đồng chí, tại Đại hội bầu .... đồng chí. Hiện nay, Ban Chấp hành Đảng bộ có .... đồng chí, gồm: ... (nêu cụ thể tên, số lượng các cơ cấu).

- Theo Đề án nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025, Ban Thường vụ là .... đồng chí, tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ lần thứ nhất bầu .... đồng chí. Hiện nay, Ban Thường vụ có ... đồng chí, gồm: ... (nêu cụ thể tên, số lượng các cơ cấu).

1.2. Đối với cấp chi bộ: chi bộ... là chi bộ cơ sở/trực thuộc Đảng ủy Bộ có ... đảng viên. Chi bộ nêu số lượng cấp ủy đầu nhiệm kỳ, số lượng cấp ủy hiện nay... (nêu cụ thể tên, số lượng các cơ cấu).

#### **2. Về Đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ .....**

*(Nêu các căn cứ xây dựng đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ ....., trong đó phân tích kỹ về mô hình tổ chức của đảng bộ, chi bộ (cơ cấu tổ chức đảng, tổ chức chuyên môn (nêu yếu tố đặc thù nếu có); lĩnh vực công tác trọng yếu của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp)*

2.1. Đề án nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ/chi ủy ... nhiệm kỳ ..., gồm .... đồng chí; trong đó: .... (nêu tên, số lượng các cơ cấu).

Tại Đại hội bầu ... đồng chí (nêu tên, số lượng các cơ cấu), bổ sung trong nhiệm kỳ .... đồng chí (nêu tên, số lượng các cơ cấu).

VIỆT  
Y  
ỤC  
10  
H PH

2.2. Đề án nhân sự Ban Thường vụ... nhiệm kỳ ....., gồm .... đồng chí; trong đó: ...*(nêu tên, số lượng các cơ cấu)*.

Tại Đại hội bầu ... đồng chí *(nêu tên, số lượng các cơ cấu)*, bổ sung trong nhiệm kỳ .... đồng chí *(nêu tên, số lượng các cơ cấu)*.

### **3. Về danh sách nhân sự giới thiệu bầu Chi ủy, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy/Chi bộ nhiệm kỳ .....**

3.1. Nhân sự giới thiệu bầu Ban Chấp hành/Chi ủy: giới thiệu ...đồng chí để Đại hội bầu ... đồng chí vào Ban Chấp hành/Chi ủy nhiệm kỳ ..... (số dư ...%), trong đó ..... đồng chí tái cử, ...đồng chí giới thiệu tham gia lần đầu. Cơ cấu nhân sự như sau:

- Bí thư là ..... (tái cử)
- Phó Bí thư là ..... 01 đ/c (tái cử).
- Phó bí thư chuyên trách công tác Đảng (tham gia lần đầu).
- Các cơ cấu khác (báo cáo theo từng nhóm chức danh) ...

3.2. Nhân sự giới thiệu bầu Ban Thường vụ: có.... đồng chí để hội nghị ..... lần thứ nhất bầu ... đồng chí (số dư là ...%), trong đó có đồng chí tái cử, ... đồng chí giới thiệu tham gia lần đầu. Cơ cấu nhân sự *(tuong tự như mục 3.1)*.

3.3. Nhân sự giới thiệu tái cử giữ chức Bí thư Đảng ủy là đồng chí ...

3.4. Nhân sự giới thiệu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy là đồng chí ....

3.5. Về kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự; tiêu chuẩn, điều kiện của nhân sự giới thiệu ứng cử:

a. Về kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự: Đảng ủy/Chi bộ đã triển khai thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tái cử và nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy theo Kế hoạch số ... -KH/ĐU, ngày... của Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo. Qua quy trình nhân sự, các đồng chí trong danh sách giới thiệu bầu Chi ủy, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy/Chi bộ nhiệm kỳ .... bảo đảm tỷ lệ số phiếu theo quy định để lựa chọn, giới thiệu bầu cử tại Đại hội, Hội nghị ..... lần thứ nhất.

b. Về tiêu chuẩn, điều kiện:

- Nhận xét, đánh giá chung về các nhân sự trong danh sách giới thiệu tham gia cấp ủy nhiệm kỳ .....

- Về độ tuổi cán bộ lần đầu tham gia cấp ủy và cán bộ tái cử

- Về quy hoạch

- Về trình độ chuyên môn

- Về trình độ lý luận chính trị

c) Về cơ cấu độ tuổi, tỷ lệ đổi mới cấp ủy, tỷ lệ cán bộ nữ:

- Về cơ cấu độ tuổi

- Về tỷ lệ đổi mới cấp ủy

- Về tỷ lệ cán bộ nữ.

**II. VỀ NHÂN SỰ ỦY BAN KIỂM TRA NHIỆM KỲ 2025-2030** (*nội dung tương tự như nhân sự cấp ủy*)

**III. VỀ NHÂN SỰ ĐẠI BIỂU CỦA ĐẢNG BỘ/CHI BỘ ... DỰ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ .....**

Nêu căn cứ xây dựng Đề án Đoàn đại biểu, trong đó có nêu văn bản của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phân bổ đại biểu.

- Số lượng Đoàn đại biểu: gồm ... đồng chí; trong đó, đại biểu đương nhiên ... đ/c là Ủy viên BCH Đảng bộ ...; ... đồng chí là đại biểu được bầu tại đại hội. Số lượng đại biểu dự khuyết BCH Đảng bộ... dự kiến báo cáo với Đại hội: ... đồng chí.

- Nêu cơ sở lựa chọn nhân sự Đoàn đại biểu.

- Danh sách BCH Đảng bộ .... chuẩn bị danh sách nhân sự giới thiệu bầu đại biểu (gồm cả chính thức và dự khuyết) là ... đồng chí, gồm: ....

Tài liệu kèm theo gồm: (1) .....

Ban Thường vụ/Ban Chấp hành Đảng bộ/Chi ủy... kính trình Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ/  
BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ**



